TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN PHƯỚC** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **43**/2022/HS-ST
Ngày 08-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trà Thị Thanh Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Công Dung;

Bà Võ Thị Trà Giang;

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mỹ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Yến Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Kim B, sinh ngày 01/01/2006, tại: xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Nơi cư trú: Thôn 04, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Kim Th, sinh năm 1984 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất chưa có vợ con ; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo Phạm Kim B đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*" theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 14/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Phạm Kim B*: Ông Nguyễn Kim Th, sinh năm 1984 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1982. Cùng địa chỉ: thôn 04, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Kim B*: Bà Ngô Thị D, Trợ giúp viên - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam.Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Hoàng Công Y, sinh ngày 26/3/2006. Địa chỉ: thôn 03, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại Hoàng Công Ý*: Ông Hoàng Minh Tr, sinh năm 1971, địa chỉ: thôn 03, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

Anh Phùng Văn L, sinh ngày 22/7/2006, địa chỉ: thôn 04, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại Phùng Văn L*: Ông Phùng Văn L, sinh năm 1979, địa chỉ: thôn 04, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án*:

Anh Võ Thế Tr, sinh năm 2005, địa chỉ: Thôn Phú Vinh, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; có mặt

Anh Nguyễn Hoàng L, sinh năm 2006, địa chỉ: Thôn 07, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt

Anh Võ Viết T, sinh năm 1984, địa chỉ: khối Phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt

Anh Đặng Thanh L, sinh năm 1985, địa chỉ: khối Phố Bình Phước, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 08/3/2022, trong lúc ngồi chơi cùng bạn bè trước quán bún đậu mắm tôm của Nguyễn Văn Kh tại thị trấn T bị cáo Phạm Kim B nảy sinh ý định đi đến phòng trọ của Hoàng Công Ý và Phùng Văn L tại số nhà 39, đường Phan Chu Trinh, Tiên Kỳ, Tiên Phước để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 00 giờ ngày 09/3/2022, Phạm Kim B hỏi mượn xe đạp của Nguyễn Hoàng L, trú tại thôn 7b, T, huyện Tiên Phước đi về phòng trọ trước, L đồng ý nên giao xe đạp cho B mượn. Sau đó, bị cáo Phạm Kim B điều khiển xe đạp đến dựng trên vỉa hè trước số nhà 39, đường Phan Chu Trinh, thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam. Do đã từng ở trọ tại đây nên bị cáo biết rõ cửa tầng 2 của nhà trọ không có khoá

nên bị cáo trèo lên cây nhãn trước nhà trọ, đi lên mái tôn, sau đó đẩy cửa đi vào bên trong nhà rồi theo lối cầu thang đi xuống phòng ngủ của Ý và L nhằm tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Tại đây, bị cáo nhìn thấy Hoàng Công Ý nằm ngủ dưới nền gạch men, sát chân cầu thang, bên phải người của Ý để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus đang sạc pin; Phùng Văn L nằm ngủ trên giường cùng Lê Văn T và Dư Việt S, gần vị trí L nằm, trên kệ gỗ có để cái điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A. Thấy mọi người trong phòng đang nằm ngủ, Phạm Kim B lén lút đi đến trộm cắp 02 cái điện thoại di động nêu trên cất vào túi quần rồi quay ra ngoài theo lối vào trước đó. Đối với Nguyễn Hoàng L đợi lâu không thấy Phạm Kim B quay lại trả xe nên đã đi tìm, khi đi đến đoạn trước phòng trọ của mình thì nhìn thấy xe đạp của L dựng trước phòng trọ của Ý và L nên Lâm đã lấy lại xe đạp của mình đem về phòng trọ của L cất. Lúc này, bị cáo Phạm Kim B không thấy xe đạp của L nên nghĩ L đã lấy về rồi. Sau đó, Phạm Kim B đi bộ về hướng ngã ba Trung tâm y tế huyện Tiên Phước thì gặp Hồ Ngọc Th điều khiển xe mô tô chở Lê Quốc D chạy hướng Tiên K- Tiên Ch nên B nhờ Th và D chở B đến phòng trọ của Võ Thế Tr. Th và D đồng ý nên chở B đi đến phòng trọ của Tr ngủ còn Th và D tiếp tục đi về hướng Tiên C.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09/3/2022, Phạm Kim B mượn xe môtô biển số 92D1- 218.32 của Võ Thế Tr cầm theo điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A trộm cắp được đi đến tiệm điện thoại Tân T bán cho Võ Viết T với giá 800.000đ *(Tám trăm ngàn đồng)*. Đối với điện thoại di động Iphone 6s Plus, bị cáo đem đến tiệm điện thoại Thanh Lâm của Đặng Thanh L để sửa chữa chạy lại hệ điều hành, bẻ khoá màn hình của điện thoại. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 10/3/2022, bị cáo tiếp tục mượn xe 92D1-218.32 của Võ Thế Tr quay lại cửa hàng điện thoại di động Thanh L lấy điện thoại Iphone 6s Plus đã được bẻ khoá màn hình, sau đó đem đến tiệm điện thoại Tân T bán với giá 1.300.000đ *(Một triệu ba trăm ngàn đồng)*. Bị cáo dùng số tiền này để lấy lại điện thoại di động Iphone 6s mà B cầm cố trước đó khoảng 20 ngày hết 1.100.000đ *(Một triệu một trăm ngàn đồng)* và nhận của Võ Viết T số tiền 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* còn lại. Đối với số tiền 800.000đồng (*tám trăm ngàn đồng*) có được do bán điện thoại Redmi 9A, B dùng để trả tiền chạy lại hệ điều hành, bẻ khoá mật khẩu điện thoại Iphone 6s Plus cho Nguyễn Thanh L hết số tiền 450.000 đồng (*bốn trăm năm mươi ngàn đồng*), số tiền còn lại cùng với 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) nêu trên B đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 11/3/2022, Hoàng Công Y đến tiệm điện thoại Tân T hỏi mua điện thoại thì phát hiện điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus của mình bị trộm cắp vào ngày 09/3/2022 được trưng bày tại đây nên đã báo cho Công an thị trấn T, huyện T đến lập biên bản tạm giữ phục vụ điều tra.

Tại Biên bản định giá và Kết luận giá tài sản số: 21/2022 ngày 08/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Tiên Phước kết luận điện thoại di động của Hoàng Công Y và Phùng Văn L bị trộm cắp có tổng giá trị là: 4.450.000 đồng *(Bốn triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng; trong đó điện thoại di động Redmi 9A có gắn sim số 0846935692 có giá 2.225.000 đồng, điện thoại di động Iphone 6s*

Plus gắn sim số 0334023443 có giá 2.225.000 đồng).

Tại bản Cáo trạng số: 41/CTr-VKSTP, ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã truy tố bị cáo Phạm Kim B về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(Sửa đổi, bổ sung năm 2017).*

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 91, 98 và Điều 100 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phạm Kim B từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng:

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6splus, hiện nay đã xử lý trả lại cho bị hại Hoàng Công Ý.

- Một đôi dép da màu đen, đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với điện thoại di động Redmi 9A sau khi anh Võ Viết Tịnh mua của Phạm Kim B thì đã bán lại cho người khác nhưng không xác định được là ai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh thu giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hoàng Công Y đã nhận lại được tài sản bị mất, bị hại Phùng Văn L đã được gia đình Phạm Kim B bồi thường khắc phục số tiền 2.500.000 đồng (*hai triệu, năm trăm ngàn đồng*), đối với anh Võ Viết T đã được bồi thường số tiền 1.300.000 đồng (*một triệu, ba trăm ngàn đồng*). Hiện nay, bị hại, người liên quan không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Kim B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Phạm Kim B: Ông Phạm Kim Th thống nhất với nội dung Cáo trạng đã truy tố bị cáo và không có ý kiến gì.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa: Thống nhất với cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện phạm tội của bị cáo, bản thân bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, nhận thức còn hạn chế, để khi lượng hình áp dụng cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có điều kiện cải tạo thật tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy, Điều tra viên, Kiểm

sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Kim B đồng ý với nội dung cáo trạng và khai nhận: Để có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 00 giờ 00 phút ngày 09/3/2022, bị cáo Phạm Kim B đã lén lút vào nhà trọ của Hoàng Công Y và Phùng Văn L tại địa chỉ số nhà 39, đường P, thị trấn T, huyện T để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Tại đây, bị cáo Phạm Kim B đã lấy của Hoàng Công Y một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, của Phùng Văn L một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A. Tổng giá trị tài sản bị cáo Phạm Kim B đã trộm cắp là: 4.450.000đồng (*bốn triệu, bốn trăm năm mươi ngàn đồng y*)

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Kim B tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để kết luận hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản như đã nêu trên của bị cáo Phạm Kim B đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(Sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã truy tố đối với bị cáo, luận cứ của người bào chữa cho bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và trách nhiệm của bị cáo thì thấy: Bị cáo Phạm Kim B có đầy đủ khả năng nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, để có tiền tiêu xài, bị cáo đã bất chấp pháp luật, lợi dụng sợ sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, không chỉ xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, sau khi trộm cắp tài sản bị cáo có ý thức tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi bổ sung năm 2017*). Ngoài ra, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo còn được áp dụng tình tiết giảm

nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Bị cáo Phạm Kim B có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Phạm Kim B chưa đủ 18 tuổi, nhận thức còn hạn chế nên cần phải áp dụng những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng và có nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội nên chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội như đề nghị của Kiểm sát viên và quan điểm của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa. Xét thấy, bị cáo Phạm Kim B phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã thống nhất thỏa thuận đền bù xong, bị hại, người liên quan không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6splus, hiện nay Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại cho bị hại Hoàng Công Y như vậy là phù hợp; điện thoại di động Redmi 9A sau khi anh Võ Viết T mua của Phạm Kim B, hiện nay các bên đã thống nhất thỏa thuận đền bù xong nên không xem xét, giải quyết; Một đôi dép da màu đen, đã qua sử dụng của bị cáo Phạm Kim B không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Những vấn đề liên quan đến vụ án:

- Đối với Nguyễn Hoàng L cho Phạm Kim B mượn xe đạp nhưng không biết rõ B dùng để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước không đề cập xử lý là có cơ sở.

- Đối với hành vi Võ Thế Tr cho Phạm Kim B mượn xe mô tô 92D1- 21832 nhưng không biết rõ B dùng xe mô tô này để đi tiêu thụ tài sản trộm cắp nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước không đề cập xử lý là phù hợp.

- Đối với hành vi Võ Thế Tr và Phạm Kim B là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nhưng điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh từ 50 cm^3 trở lên đã vi phạm điểm a, Khoản 4, Điều 21, Nghị định 100/2019/NĐCP; ngoài ra Võ Thế Tr giao xe cho người không đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 58 của Luật Giao thông đường bộ điều khiển xe tham gia giao thông đã vi phạm điểm đ, khoản 5, Điều 30, Nghị định 100/2019/NĐCP ngày 30/12/2019 của Chính phủ nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước có văn bản đề nghị Công an huyện Tiên Phước lập hồ sơ, xử lý hành chính theo quy định của pháp luật là phù hợp.

- Đối với việc Võ Thế Tr là người dưới 18 tuổi sở hữu và sử dụng xe mô tô có dung tích xi lanh từ 50 cm^3 trở lên nhưng Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước không đề nghị Cơ quan Công an huyện Tiên Phước xác minh để làm rõ trách nhiệm của người đại diện là cha, mẹ của Võ Thế Tr trong việc quản lý, giao xe cho người không đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 58 của Luật Giao thông đường bộ. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã có văn bản đề nghị Công an huyện Tiên Phước xem xét xử lý theo quy định.

- Đối với việc Võ Viết T mua điện thoại di động Iphone 6s Plus, Redmi 9A và Đặng Thanh L nhận sửa chữa chạy lại hệ điều hành, bẻ khoá mật khẩu điện thoại Iphone 6s Plus của Phạm Kim B nhưng Võ Viết T và Đặng Thanh L đều không biết đây là tài sản do Phạm Kim B trộm cắp nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước không đề cập xử lý đối với Võ Viết T và Đặng Thanh L là phù hợp.

- Đối với Hồ Ngọc Th và Lê Quốc D chỉ chở giúp Phạm Kim B về phòng trọ Võ Thế Tr nhưng Th và D không biết trước đó B đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và cũng không tham gia vào hành vi trộm cắp tài sản của Phạm Kim B nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước không xem xét xử lý là đúng quy định.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Kim B phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng y*) tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Phạm Kim B** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 91, 98 và Điều 100 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*); xử phạt bị cáo Phạm Kim B 09 (*Chín*) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Phạm Kim B cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015(*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép da màu đen, đã qua sử dụng;

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Phước theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 01/11/2022)

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa

XIV. Buộc bị cáo Phạm Kim B phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm *(Ngày 08/11/2022)*. Đối với bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Tiên Phước;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước;
- Cơ quan T.H.A HS Công an H. Tiên Phước;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Tiên Phước;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, người bị hại;
- Lưu HS, án văn, T.H.A.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Trà Thị Thanh Thắm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Tiên Phước;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước;
- Cơ quan T.H.A HS Công an H. Tiên Phước;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Tiên Phước;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, người bị hại;
- Lưu HS, án văn, T.H.A.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trà Thị Thanh Thắm